TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2018/HS-ST
Ngày: 06-03-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Bích Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Khang

Bà Vũ Thị Phương Liên

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Đào Thị Hảo, là thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Đoàn Đình Hưởng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 03 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 02/2018/TLST- HS ngày 19 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2018/QĐXXST- HS ngày 21 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Cao Văn K, sinh ngày 25 tháng 4 năm 1964 tại Hải Phòng.

Nơi cư trú: phường Đ, quận D, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 5/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Văn An, sinh năm 1945 và bà Hoàng Thị Khoa (đã chết); bị cáo có vợ là Trần Thị Khoe, sinh năm 1964; có 03 con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Có 02 tiền án đã được xóa án tích: Án số 65/HSST ngày 06/7/1984 Tòa án nhân dân huyện Cẩm Bình, tỉnh Hải Hưng xử phạt 24 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản riêng của công dân", án số 135/2014/HSST ngày 13/8/2014 Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; bị cáo bị bắt ngày 13/02/2018 theo quyết định truy nã; có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1977; nơi cư trú: Số 12/280 đường L, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Bùi Đức T, sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn X, xã N, huyện K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 06/11/2017, Cao Văn K điều khiển xe đạp cào cào màu trắng đến quán Karaoke ở số 1A2 lô 8A đường Lê Hồng Phong, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng để hát. Đến nơi, K dựng xe ở trước cửa rồi đi vào bên trong tầng 1 của quán, K phát hiện thấy có 02 chiếc điện thoại di động gồm 01 điện thoại Apple Iphone 6 plus màu vàng và 01 điện thoại Samsung Galaxy S7 Egde màu vàng của anh Nguyễn Ngọc T là chủ quán Karaoke đang sạc pin để ở bàn. Quan sát xung quanh không có người trông coi, K nảy sinh ý định trộm cắp 02 chiếc điện thoại nên đã rút dây sạc, và cầm 02 chiếc điện thoại để vào trong giỏ xe đạp và đi xe đến cửa hàng điện thoại của anh Bùi Đức T, địa chỉ: Số 216 đường L, quận N, thành phố Hải Phòng bán chiếc điện thoại Samsung Galaxy S7 Egde được 4.000.000 đồng, còn 02 sim điện thoại của máy thì K đã vứt đi. Sau đó, K tiếp tục đến cửa hàng điện thoại của anh Nguyễn Mạnh Quý, sinh năm 1981; địa chỉ: Số 69A đường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng bán chiếc điện thoại Apple Iphone 6 plus nhưng anh Quý không mua. Đúng lúc này, anh T tìm được K, dẫn giải K về trụ sở Công an phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Cơ quan Công an đã kiểm tra, thu giữ trong người Cao Văn K 01 điện thoại Apple Iphone 6 plus, số tiền 17.000.000 đồng và 01 xe đạp cào cào màu trắng.

Cùng ngày 06/11/2017, anh Bùi Đức T đã giao nộp chiếc điện thoại Samsung Galaxy S7 Egde cho Cơ quan Công an. Đến ngày 07/11/2017, sau đó anh T đã giao nộp cho Cơ quan Công an 01 USB có lưu trữ hình ảnh từ camera của quán.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 84/KL-HĐ ngày 07/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản - UBND quận Ngô Quyền kết luận: "01 điện thoại Apple Iphone 6 plus màu vàng, đến thời điểm bị xâm hại, tài sản có giá 2.300.000 đồng, 01 điện thoại Samsung Galaxy S7 Egde màu vàng, đến thời điểm bị xâm hại, tài sản có giá 5.000.000 đồng. Tổng tài sản trên có giá là 7.300.000 đồng".

Về vật chứng của vụ án: Ngày 05/12/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền , thành phố Hải Phòng đã quyết định xử lý vật chứng trả cho

bị hại là anh Nguyễn Ngọc T 01 điện thoại Apple Iphone 6 plus màu vàng và 01 điện thoại Samsung Galaxy S7 Egde màu vàng.

Đối với số tiền 17.000.000 đồng và 01 xe đạp cào cào màu trắng, tài liệu thể hiện số tiền 4.000.000 đồng là tiền K bán chiếc điện thoại Samsung Galaxy S7 Egde màu vàng cho anh T, còn 13.000.000 đồng và chiếc xe đạp là của chị Trần Thị Khoe (vợ của K). Quá trình điều tra thể hiện chị Khoe cho K mượn xe và đưa số tiền đó cho K trả nợ hộ, nhưng không biết K sử dụng xe đạp làm phương tiện phạm tội. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã trả lại cho anh Bùi Đức T 4.000.000 đồng và trả lại cho chị Trần Thị Khoe số tiền 13.000.000 đồng và chiếc xe đạp cào cào màu trắng.

Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại anh Nguyễn Ngọc T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Bùi Đức T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt (theo biên bản trả lại tài sản ngày 05/12/2017) và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm.

Tại Bản cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 16/01/2018 Viện kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Cao Văn K về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ngày 06/02/2018, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền xét xử sơ thẩm vụ án. Tại phiên tòa, bị cáo Cao Văn K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử hoãn phiên tòa và ra Lệnh áp giải số 19/LAG - TA ngày 06/02/2018 yêu cầu Công an quận Ngô Quyền áp giải bị cáo K đến Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng để xét xử vào hồi 08 giờ 00 phút ngày 09/02/2018. Ngày 09/02/2018, Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xác minh tại Công an phường Đa Phúc, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng, thể hiện Cao Văn K vắng mặt tại địa phương và không thực hiện được việc áp giải bị cáo đến Tòa án.

Tại phiên tòa ngày 09/02/2018, bị cáo K tiếp tục vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử tạm đình chỉ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2017/TLST-HS ngày 19/01/2018 và yêu cầu Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy nã đối với bị cáo Cao Văn K.

Ngày 12/02/2018, Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng ra Quyết định truy nã đối với Cao Văn K. Tại Công văn số 33/CQCSĐT ngày 13/02/2018 của Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng thể hiện đã nhận được yêu cầu truy nã số 22/YCTN của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Ngày 13/02/2018 của Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã thực hiện lệnh truy nã và đã bắt được bị cáo Cao Văn K.

Tại phiên toà:

Bị cáo Cao Văn K khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản"

Bị hại anh Nguyễn Ngọc T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Bùi Đức T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, đã được công bố lời khai có trong hồ sơ vụ án. Bị hại anh Nguyễn Ngọc T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Bùi Đức T đều xác nhận tài sản bị chiếm đoạt đã được nhận lại đầy đủ và không có đề nghị gì thêm đối với bị cáo K.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Cao Văn K mức án từ 18 đến 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công việc, không có thu nhập và tài sản nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo;

- Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Cao Văn K không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội bị cáo:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa khẳng định: Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 06/11/2017, bị cáo Cao Văn K đã có hành vi lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt của anh Nguyễn Ngọc T 01 điện thoại Apple Iphone 6 plus màu vàng và 01 điện thoại

Samsung Galaxy S7 Egde màu vàng. Tại bản kết luận định giá tài sản số 84/KL-HĐ ngày 07/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản – UBND quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng kết luận: "01 điện thoại Apple Iphone 6 plus màu vàng, đến thời điểm bị xâm hại, tài sản có giá 2.300.000 đồng; 01 điện thoại Samsung Galaxy S7 Egde màu vàng, đến thời điểm bị xâm hại, tài sản có giá 5.000.000 đồng. Tổng tài sản trên có giá là 7.300.000 đồng".

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, biên bản sự việc, kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Cao Văn K đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về áp dụng pháp luật:

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội xảy ra trước 00h00 ngày 01/01/2018. Về nguyên tắc phải áp dụng quy định của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2003 để xét xử đối với bị cáo. Tuy nhiên, tại thời điểm truy tố và xét xử thì Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đã có hiệu lực pháp luật. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại điểm b Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và Công văn số 04/TANDTC-PC ngày 09/01/2018 của Tòa án nhân dân tối cao, cần áp dụng khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xét xử đối với bị cáo Cao Văn K về tội "Trộm cắp tài sản" là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Nhân thân bị cáo có 02 tiền án, tuy đã được xóa án tích nhưng cần xét bị cáo có nhân thân xấu. Ngoài ra, bị cáo K sau khi nhận được Quyết định đưa vụ án ra xét xử đã vắng mặt tại địa phương. Tòa án đã yêu cầu Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền truy nã đối với bị cáo. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo, cũng như mới đảm bảo được tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, bị cáo Cao Văn K còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xét bị cáo không có công việc, không có thu nhập và tài sản nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Bị hại anh Nguyễn Ngọc T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Bùi Đức T đã được nhận lại đầy đủ tài sản bị chiếm đoạt, nên Hội đồng xét xử không xét.

[9] Đối với số tiền 17.000.000 đồng và 01 xe đạp cào cào màu trắng, trong đó số tiền 4.000.000 đồng là tiền K bán chiếc điện thoại Samsung Galaxy S7 Egde màu vàng cho anh T, số tiền 13.000.000 đồng và chiếc xe đạp là của chị Trần Thị Khoe (vợ của K). Xét, quá trình điều tra chị Khoe cho K mượn xe và đưa số tiền đó cho K trả nợ hộ, nhưng không biết K sử dụng xe đạp làm phương tiện phạm tội. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã trả lại cho chị Trần Thị Khoe số tiền 13.000.000 đồng và chiếc xe đạp cào cào màu trắng; anh Bùi Đức T đã nhận lại số tiền 4.000.000 đồng, nên Hội đồng xét xử không xét.

[10] Trong vụ án này, anh Bùi Đức T khi mua chiếc điện thoại Samsung Galaxy S7 Egde màu vàng không biết tài sản đó do Cao Văn K trộm cắp tài sản mà có, nên không đủ căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội;

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

1. Tuyên bố: Bị cáo **Cao Văn K** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo **Cao Văn K 18 (Mười tám)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/02/2018.

Tạm giam bị cáo Cao Văn K 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Cao Văn K phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo Cao Văn K được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại anh Nguyễn Ngọc T (vắng mặt) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Bùi Đức T (vắng mặt) được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND thành phố HP;
- VKSND quận Ngô Quyền HP
- Công an quận Ngô Quyền HP
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền HP;
- Trại tạm giam HP;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Bích Phượng